

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày 18 – 01 – 2024
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Ngô Hoàng Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Xuân Thùy Dương - là Thư ký viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 585/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Hồng Q, sinh năm 1997(xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Đặng Phúc H, sinh năm 1994(vắng mặt)

Địa chỉ: Nhà không số, khóm A, Phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện bản tự khai của nguyên đơn là bà Võ Hồng Q trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:

Về hôn nhân, bà và ông Đặng Phúc H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau vào năm 2016. Quá trình chung sống không hạnh phúc, do thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp nhau. Vợ chồng đã ly thân nhau khoảng 02 năm nay. Nhận thấy cuộc sống không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Đặng Phúc H.

Về con chung, có ba con chung tên là Đặng Võ Trường T, sinh ngày 14/5/2013, Đặng Thiên K, sinh ngày 24/11/2015 và Đặng Võ Khôi V, sinh ngày 15/7/2020. Hiện nay các con đang sống chung với mẹ. Khi ly hôn, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi các con, không đặt ra yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: không có.

Bà Võ Hồng Q có đơn xin vắng mặt tại các phiên hòa giải, xét xử và các hoạt động tố tụng khác vì bận làm ăn xa, khó xin nghỉ việc để tham gia tố tụng.

Đối với ông Đặng Phúc H đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý về nội dung yêu cầu khởi kiện của bà Võ Hồng Q, nhưng đến nay ông H vẫn không gửi cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Do bà Võ Hồng Q có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Đặng Phúc H đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nội dung tranh chấp được xác định là ly hôn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của bà Q, xét thấy, bà Q và ông H đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 17/3/2016 tại Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố C, số đăng ký 12/2016, nên hôn nhân được chấp nhận là hợp pháp. Bà Q cho rằng vợ chồng đã có mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên đã ly thân mỗi người sống một nơi khoảng 02 năm nay, còn ông H không tham gia các phiên họp hòa giải và phiên tòa xét xử, không gửi cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình và các tài liệu, chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo như trình bày của bà Q và chấp nhận cho bà Q ly hôn với ông H.

[4] Về con chung: Ông bà có ba con chung tên là Đặng Võ Trường T, sinh ngày 14/5/2013, Đặng Thiên K, sinh ngày 24/11/2015 và Đặng Võ Khôi V, sinh ngày 15/7/2020. Hiện nay các con đang sống chung với mẹ. Khi ly hôn, bà Q yêu cầu được tiếp tục nuôi các con, không đặt ra yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, ông H vắng mặt nhưng không gửi văn bản ghi ý kiến cũng như tài liệu chứng cứ thể hiện việc nuôi con chung khi ly hôn, còn bà Q hiện nay đang nuôi con, có đủ điều kiện nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con cho bà Q trực tiếp nuôi.

Bà Q xác định không đặt ra yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập xem xét. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung, bà Q xác định không có, còn ông H không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình và không gửi các tài liệu kèm theo chứng minh về vấn đề tài sản chung, nợ chung nên chấp nhận ý kiến của bà Q.

[6] Bà Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, **227, 228** của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Võ Hồng Q ly hôn với ông Đặng Phúc H.

2/ Về con chung: Buộc ông Đặng Phúc H giao ba con chung tên là Đặng Võ Trường T, sinh ngày 14/5/2013, Đặng Thiên K, sinh ngày 24/11/2015 và Đặng Võ Khôi V, sinh ngày 15/7/2020 cho bà Võ Hồng Q nuôi. Không đặt ra yêu cầu ông Đặng Phúc H cấp dưỡng nuôi các con. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000đ, bà Q phải nộp. Bà Q đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ theo biên lai số 0008441 vào ngày 12/10/2023, được đối trừ, bà Q đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Q và ông H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND Tp Cà Mau;
- UBND phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Kim Oanh